

MÔ TẢ/ DESCRIPTIONS

Trụ Tiếp Nước PCCC trên mặt đất là cửa ngõ để kết nối và tiếp nước cho hệ thống PCCC trong nhà. Trong trường hợp hỏa hoạn, lực lượng PCCC sẽ kết nối vòi và dùng máy bơm cao áp cấp nước vào hệ thống PCCC trong tòa nhà.

Thân van làm từ gang cầu, phủ sơn Epoxy 2 mặt. Thử nước toàn thân 18kgf/cm. Tích hợp sẵn van một chiều bên trong các họng tiếp nước.

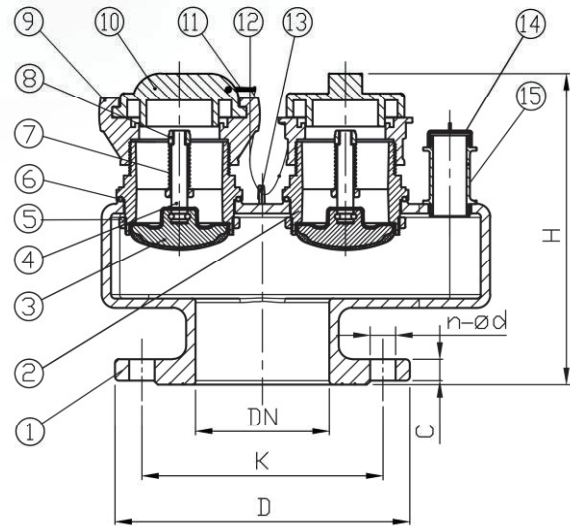
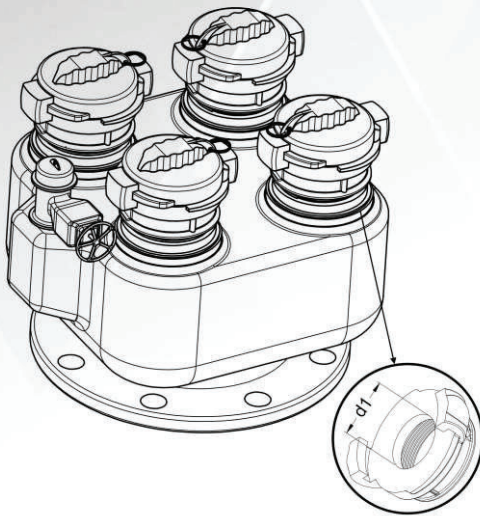
Breeching Inlets at ground level provides the connection and water supply to the indoor fire protection system. In the event of a fire, firefighting forces will connect the hose and use a high-pressure pump to supply water to the fire fighting system in the building.

Valve body made from cast iron, covered with Epoxy paint on both sides. Body water test 18kgf/cm. Built-in non-return valve inside the intake manifold.

Mã Sản Phẩm Product Code	FHFA	
Kích Thước Size	DN100 - DN150	
Tiêu Chuẩn Thiết Kế Design Standard	TCVN 5739-1993	
	TCVN 6379 - 1998	
Kiểu Kết Nối Connection End	MẶT BÍCH FLANGED	
Tiêu Chuẩn Kết Nối Connection Standard And	BS 4504	PN10, PN16
	DIN 2632 DIN 2633	
Áp Suất Làm Việc Pressure Rating	16bar/ 20bar/ 25bar (Tùy chọn/ Option)	
Sơn Phủ Paint Coating	Loại Sơn Type	EPOXY RESIN POWDER
	Tiêu Chuẩn Standard	JIS K 5551:2002 (TCVN 9014:2011)
	Màu Sắc Colour	ĐỎ - RED
	Độ Dày Thickness	250µm~300µm
Nhiệt Độ Làm Việc Working Temp	-10°C ~ 80°C	
Môi Trường Làm Việc Flow Media	HỆ THỐNG PCCC FIRE FIGHTING SYSTEMS	



HÌNH VẼ/ DETAIL DRAWING



DANH MỤC VẬT LIỆU/ PARTS LIST & MATERIAL

No	Part Name	Material	Material Code
1	Valve Body	Ductile Iron	ASTM A536/EN GJS 500-7
2	Inlets body	Ductile Iron	ASTM A536/EN GJS 500-7
3	Disc	Ductile Iron + Rubber	ASTM A536/EN GJS 500-7 + EDPM
4	Shaft	Stainless Steel	AISI 304/316/420
5	Stopper	Ductile Iron	ASTM A536/EN GJS 500-7
6	Packing	Rubber	NBR
7	Spring	Stainless Steel	AISI 304
8	Screw	Stainless Steel	AISI 304
9	Adapter	Aluminium	Commercial
10	Cap	Plastic	TCVN 5739 - 1993
11	Fix Ring	Carbon Steel	AISI 1025
12	Chain	Carbon Steel	AISI 1025
13	Fix Ring	Carbon Steel	AISI 1025
14	Cap	Plastic	Commercial
15	Gate Valve	Brass	Commercial

KÍCH THƯỚC FHFA/ FHFA DIMENSION (mm)

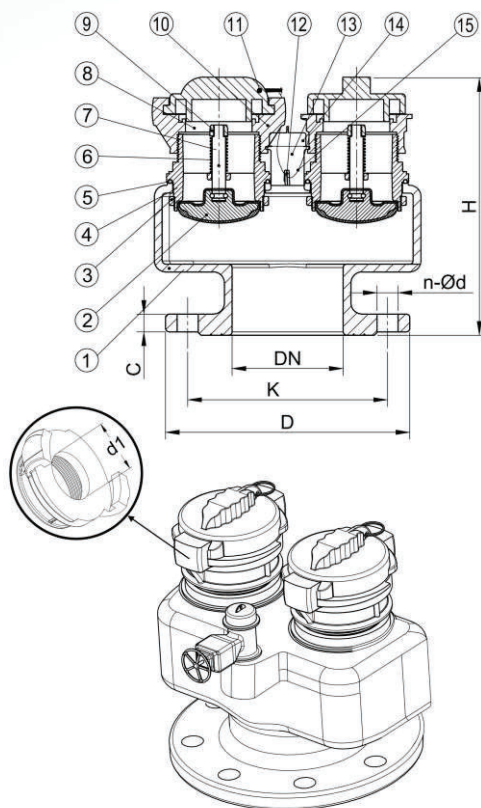
DN	Model/No.	D	K	C	d1	H	n-Ød
150	FHFA - 0150	280	240	19	57	279	8-Ø23

FHFA - TRỤ TIẾP NƯỚC PCCC FHFA - BREECING INLETS

DANH MỤC VẬT LIỆU/ PARTS LIST & MATERIAL

No	Part Name	Material	Material Code
1	Valve Body	Ductile Iron	ASTM A536/EN GJS 500-7
2	Disc	Ductile Iron + Rubber	ASTM A536/EN GJS 500-7 + EDPM
3	Packing	Rubber	NBR
4	Inlets body	Ductile Iron	ASTM A536/EN GJS 500-7
5	Oring	Rubber	NBR
6	Spring	Stainless Steel	AISI 304
7	Shaft	Stainless Steel	AISI 304/316/420
8	Stopper	Ductile Iron	ASTM A536/EN GJS 500-7
9	Screw	Stainless Steel	AISI 304
10	Adapter	Aluminium	Commercial
11	Cap	Plastic	TCVN 5739 - 1993
12	Fix Ring	Carbon Steel	AISI 1025
13	Gate Valve	Brass	Commercial
14	Cap	Plastic	Commercial
15	Chain	Carbon Steel	AISI 1025

HÌNH VẼ/ DETAIL DRAWING



KÍCH THƯỚC FHFA/ FHFA DIMENSION (mm)

DN	Model/No.	D	K	C	d1	H	n-Ød
100	FHFA-0100	220	180	19	57	232	8 - Ø19

THÔNG TIN ĐẶT HÀNG/ ORDERING INFORMATION

FHF A - 0100 - 16 - D2R

Loại - Model:.....
FHF: Trụ Tiếp Nước PCCC
Breaching Inlet

Kiểu- Type:
A: Kết Nối Cuộn Vòi Bằng Ngàm
Connect With Hose By Adaptor

R: Màu Đỏ - Red
D2: Gang Cầu - Ductile Iron

Mặt Bích và Áp Lực
Flange and Pressure
10: PN10, **16:** Pn16

Cỡ Van: Valve Size
0100: DN50, **0150:** DN150